

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22833401] - Năng lượng tái tạo và
sử dụng năng lượng hiệu quả (CCQ2415A)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

Số SV có mặt: 25
Số bài thi: 25
Số tờ giấy thi: 25

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150067	Lê Nhật Anh	25/08/2005	CCQ2315B			6,3	5,0	5,5
2	2124150078	Đỗ Thanh Bình	14/05/2006	CCQ2415A			8,0	8,5	8,3
3	2124150077	Đồng Phước Chiến	09/12/2006	CCQ2415A			7,7	8,5	8,2
4	2124150081	Lê Bảo Chung	20/08/2006	CCQ2415A			7,0	8,5	7,9
5	2124150023	Nguyễn Quốc Đạt	22/07/2006	CCQ2415A			7,0	5,0	5,8
6	2124150025	Võ Duy Đạt	06/06/2006	CCQ2415A			7,7	8,0	7,9
7	2124150091	Mã Thanh Duy	15/08/2006	CCQ2415A			6,0	3,0	4,2
8	2124150019	Văn Tấn Duy	25/03/2006	CCQ2415A			8,3	9,5	9,0
9	2124150010	Nguyễn Nhật Hào	02/04/2006	CCQ2415A					
10	2124150030	Trần Phú Hiên	28/10/2006	CCQ2415A			6,0	5,0	5,4
11	2124150011	Lê Minh Hiếu	21/12/2006	CCQ2415A			6,3	5,5	5,5
12	2124150071	Nguyễn Minh Hiếu	18/08/2006	CCQ2415A			8,0	8,5	8,3
13	2124150007	Trào An Huy Hoàng	31/10/2006	CCQ2415A			7,3	5,0	5,9
14	2124150009	Võ Nguyễn Minh Hoàng	02/11/2006	CCQ2415A			8,0	9,5	8,9
15	2124150087	Nguyễn Tấn Hùng	22/08/2006	CCQ2415A			8,3	8,0	8,1
16	2124150005	Lê Việt Hưng	22/05/2006	CCQ2415A			7,7	8,0	7,9
17	2124150003	Ngô Quốc Huy	13/10/2006	CCQ2415A			8,0	9,5	8,9
18	2124150028	Trần Bá Huy	22/09/2006	CCQ2415A			8,0	8,0	8,0
19	2124150021	Nguyễn Thành Khải	23/02/2006	CCQ2415A			7,7	9,5	8,8
20	2124150015	Châu Gia Kiệt	11/02/2006	CCQ2415A			6,7	5,0	5,7
21	2124150008	Nguyễn Hoàng Lịch	27/04/2006	CCQ2415A			8,3	5,0	6,3
22	2124150006	Nguyễn Hoàng Long	17/10/2006	CCQ2415A			7,3	5,0	5,9
23	2124150001	Cà Văn Minh	01/01/2001	CCQ2415A			7,0	8,0	7,6
24	2124150016	Võ Thanh Nguyên	12/09/2006	CCQ2415A			8,0	9,5	8,9
25	2123150063	Phan Huy Sang	08/03/2005	CCQ2315B			6,3	5,0	5,5
26	2121150021	Nguyễn Kim Tiến	15/09/2003	CCQ2115A			6,0	5,0	5,4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22833403] - Năng lượng tái tạo và
sử dụng năng lượng hiệu quả (CCQ2423A)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

Số SV có mặt: 20..
Số bài thi: 20..
Số tờ giấy thi: 20..

mai
NTMLan

mai
NTMai Lan

mai
NTMai Lan

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124230001	Hồ Hữu	Chánh	10/07/2006	CCQ2423A		<i>Chánh</i>	7,3	6,0	6,5
2	2124230003	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Đạt	24/11/2006	CCQ2423A		<i>Đ</i>	8,0	6,0	6,8
3	2124230017	Nguyễn Ngọc Anh	Đạt	16/01/2006	CCQ2423A		<i>Vàng</i>	7,0	0,0	2,8
4	2124230025	Vũ Thành	Đạt	25/10/2005	CCQ2423A		<i>Đạt</i>	6,7	6,0	6,3
5	2124230015	Huỳnh Hoài	Hiển	23/11/2004	CCQ2423A		<i>Huỳnh</i>	6,7	5,0	5,7
6	2124230035	Nguyễn Trọng	Huy	30/06/2006	CCQ2423A		<i>Huy</i>	9,0	8,0	8,4
7	2124230028	Trần Trường	Huy	23/03/2006	CCQ2423A		<i>Vàng</i>	7,0	0,0	2,8
8	2124230030	Đỗ Nam	Khánh	05/01/2006	CCQ2423A		<i>Khánh</i>	7,7	5,0	6,1
9	2124230034	Nguyễn Đức Anh	Khoa	18/03/2006	CCQ2423A		<i>Khoa</i>	8,0	5,0	6,2
10	2124230037	Lê Anh	Kiệt	05/01/2006	CCQ2423A		<i>Lê</i>	5,7	3,0	4,1
11	2124230006	Nguyễn Thành	Lộc	15/02/2006	CCQ2423A		<i>Lộc</i>	7,7	5,0	6,1
12	2124230014	Lê Thị Trà	My	25/02/2006	CCQ2423A		<i>My</i>	9,0	8,0	8,4
13	2124230011	Nguyễn Thảo	Nguyên	07/04/2006	CCQ2423A		<i>Nguyễn</i>	8,0	6,0	6,8
14	2124230012	Trần Phạm Khánh	Nguyên	11/09/2006	CCQ2423A					
15	2124230018	Võ Minh	Nhật	19/10/2006	CCQ2423A					
16	2124230027	Nguyễn Hữu	Phong	03/05/2006	CCQ2423A		<i>Phong</i>	7,3	6,0	6,5
17	2124230007	Trương Trường	Phúc	21/10/2006	CCQ2423A		<i>Phúc</i>	8,8	5,0	6,5
18	2124230008	Nguyễn Thanh	Sang	15/09/2006	CCQ2423A		<i>Sang</i>	7,3	5,0	5,9
19	2124230010	Võ Thanh	Tấn	01/09/2006	CCQ2423A		<i>Tấn</i>	7,0	6,0	6,4
20	2124230036	Nguyễn Minh	Thiện	17/10/2006	CCQ2423A		<i>Thiện</i>	6,0	3,0	4,2
21	2124230002	Thái Trường	Thịnh	10/12/2006	CCQ2423A		<i>Thịnh</i>	8,8	6,0	7,1
22	2124230031	Nguyễn Cao	Toàn	22/09/2006	CCQ2423A		<i>Toàn</i>	8,7	9,0	8,9
23	2124230032	Trần Bá	Tuấn	21/11/2004	CCQ2423A		<i>Tuấn</i>	7,7	8,0	7,9
24	2124230022	Lê Quang	Vinh	15/02/2006	CCQ2423A		<i>Vinh</i>	7,3	6,0	6,5